

NGŨ GIỚI



HT Thiện Hoa

---o0o---

Nguồn

<http://thuvienhoasen.org>

Chuyển sang ebook 12-07-2009

Người thực hiện :

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

A. MỞ ĐỀ

B. CHÁNH ĐỀ

I. ĐỊNH NGHĨA

II. NĂM GIỚI

C. KẾT LUẬN

1. Phật tử không giữ giới không phải là Phật tử
2. Người không theo đạo Phật cũng nên giữ giới

---o0o---

A. MỞ ĐỀ

Sau khi quy y Tam Bảo rồi, người Phật tử tại gia phải sống đúng theo quy luật mà đức Phật đã chế ra, để tiến bước trên đường Đạo. Quy luật ấy là Ngũ Giới. Người theo đạo Nho không thể theo Tam Cương mà bỏ Ngũ Thường, thì người đạo Phật cũng không thể chỉ thọ Tam Quy mà không trì Ngũ Giới.

Người phát tâm quy y Tam Bảo là đã bước chân lên nấc thang giải thoát, nhưng nếu không giữ năm giới là chỉ mới bước một nấc đầu rồi dừng lại, không thể tiến đến giải thoát thật sự được.

Năm giới này không những đưa người mạnh tiến trên đường giải thoát, mà còn đem lại trật tự, an vui, hòa bình cho gia đình, quốc gia, xã hội nữa, Ngũ Giới chính là giềng mối chắc thật tạo hạnh phúc cho cá nhân và đoàn thể, chính là ông thầy ngăn ngừa chúng ta làm điều xằng bậy trong thời mạt pháp. Vì thế, đức Phật Thích Ca đã có lời di chúc khẩn thiết sau đây trước khi Ngài nhập Niết Bàn:

"Sau khi ta diệt độ, các người tu hành phải tôn kính giới luật làm thầy; dầu cho ta còn tại thế để dạy dỗ các người mấy ngàn đời đi nữa, ta cũng không thêm điều nào ngoài giới luật".

Giới luật Phật chế ra thì rất nhiều, vì cần phải áp dụng cho nhiều hạng người tu hành: Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Sa Di, Sa Di Ni. Riêng đối với hàng Phật tử tại gia, thì chỉ có năm giới mà thôi. Nhưng nếu giữ được năm giới ấy thì lợi ích cho mình, cho người không xiết kể.

---o0o---

B. CHÁNH ĐỀ

I. ĐỊNH NGHĨA

Ngũ Giới là năm điều ngăn cấm mà Phật đã chế ra, để ngăn những tướng niệm ác, nói năng chẳng lành, hành động bất chính. Năm điều răn ấy là: Không được giết hại, không được trộm cướp, không được tà dâm, không được nói dối, không được uống rượu. Năm điều *y cứ trên tâm từ bi, bình đẳng trên phương diện dứt trừ tội lỗi cá nhân và đem lại trật tự, an vui cho xã hội mà thành lập. Đức Phật không bắt buộc chúng ta phải triệt để tuân theo và cũng không hăm dọa nếu chúng ta không tuân theo thì phải bị Ngài trừng phạt. Sự giữ hay không giữ giới là hoàn toàn do chúng ta tự liệu lấy. Đạo Phật khác với các tôn giáo khác chính là ở điểm đức Phật không phải là một quan toà tối cao giữ quyền thưởng phạt. Một ý nghĩ, một lời nói, một hành động tốt hay xấu chính đã mang theo nó một cái mầm thưởng phạt rồi. Đức Phật chỉ là một vị dẫn đường rất từ bi và rất sáng suốt. Ngài chỉ cho chúng ta con đường nào là con đường sáng và con đường nào là con đường nguy hiểm không nên đi.

Nhưng nếu chúng ta không theo con đường sáng mà lại muốn đi vào con đường nguy hiểm, thì tất nhiên chúng ta sẽ gặp tai họa tự nhiên, chứ Phật không tạo ra tai họa để trừng phạt chúng ta. Tòa án chính là luật Nhân Quả. Ta làm ác thì ta bị quả xấu; ta làm thiện thì ta được quả tốt. Năm giới chính

là năm thành trì ngăn chặn cho ta đừng đi lạc vào đường ác, là năm hàng rào ngăn chặn cho ta khỏi rơi xuống vực sâu, trong khi ta đi con đường giải thoát.

---o0o---

II. NĂM GIỚI

1. Không được giết hại

Điều răn cấm thứ nhất mà Phật khuyên chúng ta là không được giết sanh mạng, từ loài người cho đến các loài vật. Sanh mạng có một giá trị quý báu, nhất là sanh mạng người; giết hại sanh mạng kia để tô bồi sanh mạng này là một điều ác, không hợp lý đạo.

Phật Giáo cấm sát sanh bởi nhiều lý do

a) *Tôn trọng sự công bằng.* Chúng ta coi sanh mạng mình là quý, là của báu tuyệt đối. Nếu ai mưu hại, là mình chống trả triệt để bảo vệ sanh mạng. Mình đã biết quý trọng thân mạng mình, tại sao lại muốn chà đạp sanh mạng người? Suy rộng ra, các loài vật cũng biết quý trọng mạng chúng. Như khi một con bò hay con heo sắp bị đập đầu, thọc huyết, ta thấy sự phản kháng mãnh liệt, sự đau thương cùng cực của chúng, bằng những tiếng kêu gào, những cái giẫy giụa thoát chết ! Theo lẽ công bình, điều ta không muốn ai làm cho ta, thì cũng đừng làm cho người khác hay loài khác. Phật dạy: "Ai ai cũng sợ gươm đao, ai ai cũng sợ sự chết. Vậy nên lấy lòng mình suy lòng người, chớ giết, chớ bảo giết !".

b) *Tôn trọng Phật tánh bình đẳng.* Chúng sanh mỗi loài tùy thân hình khác nhau, mà vẫn đồng một Phật tánh. Phật tánh đã bình đẳng thì không thể viện một lý do gì để nói rằng Phật tánh ở người có giá trị hơn ở vật, ở giai cấp này, màu da này có giá trị hơn ở giai cấp kia, màu da kia. Sát hại một sanh vật là sát hại Phật tánh.

c) *Nuôi dưỡng lòng từ bi.* Lòng từ bi của đức Phật xem mọi loài như con, nên Ngài không đồng ý cho đệ tử Ngài sát hại sanh vật, bất cứ trong trường hợp nào. Bởi vì đem tâm giết hại sanh mạng là lòng độc ác đã cực thịnh, tâm từ bi bị bóp chết. Nhẫn tâm vô cớ giết một con vật, tính bạo ác không kém giết một con người. Nhẫn tâm làm cho kẻ khác hay vật khác phải giẫy giụa, rên siết, quần quại trong máu đào, trong lệ nóng trước khi trút hơi thở cuối cùng, là tự giết lòng từ bi của mình, là bóp chết cái mầm thương yêu rất quý

báu trong tâm hồn chúng ta. Như thế, khó mà tu hành để thành chánh quả được. Đức Khổng tử có dạy: "Văn kỳ thanh bất nhẫn kiến kỳ thực, kiến kỳ sanh bất nhẫn kiến kỳ tử". (Nghe tiếng kêu la của con vật, không nỡ ăn thịt nó; thấy nó sống, không đành thấy nó chết). Như vậy, người có tâm từ bi hay lòng nhân đều không nỡ sát hại người hay vật.

d) Tránh nhân quả báo ứng oán thù. Khi ta giết một người hay một con vật thì sự oán hận của họ tràn trề khó dập tắt được. Họ vì cô thế, vì yếu sức nên bị ta giết hại. Trong khi ấy, họ ôm lòng căm hận, chờ gặp dịp báo thù lại. Cứ thế, mỗi ngày ta đều gieo căm hờn cho người và vật, tích lũy lâu ngày, khối oan gia ấy to hơn sức ta, chừng ta sẽ bị nó sát hại lại. Càng tạo nghiệp sát, càng lao mình vào vòng đau khổ. Phật dạy: "Người thường sanh tâm sát hại, càng tăng trưởng nghiệp khổ, mãi xoay vần trong sanh tử, không có ngày ra khỏi" (Kinh Lăng Già).

Lợi ích của sự không giết hại

Vì những lý do trên, đức Phật cấm Phật tử giết hại. Không giết hại, sẽ có những điều lợi sau đây:

a) Về phương diện cá nhân. Một người không tàn nhẫn sát nhân, hại vật, không độc ác làm đổ máu, không lột da, xẻ thịt, chặt đầu, thắt cổ, thì trong lòng không bức rứt, hối hận, thân tâm được nhẹ nhàng, thư thối, giấc ngủ được an lành, nét mặt được hiền hòa, trong sáng.

b) Về phương diện xã hội. Nếu tất cả nhân loại trên thế giới này đều giữ đúng giới thứ nhất của Phật dạy đây, thì chiến tranh sẽ không có, mà các nghiệp sanh tử luân hồi cũng được giải thoát. Cho nên Tổ xưa có dạy:

Nhứt thiết chúng sanh vô sát nghiệp,
Thập phương hà xứ động đao binh,
Gia gia, hộ hộ đồng tu thiện,
Thiên hạ*□à sàu bất thái bình.

Nghĩa là:

*Hết thấy chúng sanh không nghiệp giết,
Mười phương nào có nổi đao binh,
Mỗi nhà, mỗi chốn đều tu thiện,
Lo gì thiên hạ chẳng thái bình.*

Hạn chế: Vẫn biết giết hại là tạo nhân khổ, nhưng người tại gia còn ăn mặn, còn làm công kia việc nọ, thì tránh sao khỏi phạm giới sát. Ở đây không bắt

buộc chúng ta phải giữ triệt để như thế, chỉ cần giữ phần quan trọng là không giết người, và các con vật lớn như: trâu, bò, ngựa, chó, heo...

Còn nhiều con vật nhỏ, nếu tránh giết được bao nhiêu thì quý bấy nhiêu. Chúng ta nên đi từ từ thì chắc chắn hơn. Nhất là không nên giết hại sinh vật một cách vô lý, giết để thỏa lòng thích giết.

Trong khi giữ giới sát, chúng ta nên đề phòng hai điều sau:

a) Không nên để cho ác ý sanh khởi. Giết một con vật lớn mà vì vô ý hay vì tự vệ, thì cái quả của nó còn nhẹ hơn là giết một con chuồn chuồn với cái ác ý muốn giết cho vui tay.

b) Nên tránh sự huân tập trong hoàn cảnh giết hại: Những đứa trẻ bé lên 3, lên 5 ra sân gặt chuồn chuồn, bươm bướm chụp bắt rồi ngắt cánh, rút đầu, nếu cha mẹ thấy mà không la rầy; đến 12, 13 tuổi, chúng sắm ná, giàn thun bắt chim, đến 20, 25 tuổi, chúng đâm họng heo, giết chó, vẫn không bị ngăn cấm thì sau này, quen với tánh hung bạo, trong cơn giận dữ, chúng có thể giết người không góm tay. Vậy không những chúng ta không nên để tự do cho con cái quen với sự giết hại sinh vật, mà cũng không nên cho chúng mục kích những cảnh chém giết ở các rạp chiếu bóng hay ở giữa đời.

---o0o---

2. Không được trộm cướp

Ai cũng biết trộm cướp là lấy những vật thuộc quyền sở hữu của người, mà không có sự ưng thuận, hay cưỡng ép người ta ưng thuận bằng võ lực hay quyền hành. Những vật quý giá như nhà cửa, ruộng vườn, tiền bạc, ngọc ngà...cho đến vật hèn mọn như lá trầu, trái ớt v.v...người ta không cho mà mình cố lấy đều là trộm cướp.

Trộm cướp có nhiều hình thức: Ý mạnh bề đảng giật ngang của người là ăn cướp; cậy thế ỷ quyền làm tiền kẻ yếu là kẻ ăn cướp; bắt chẹt người ta trong lúc túng thiếu để cho vay nặng lời, cầm bán với giá rẻ mạt là ăn cướp; tích trữ đầu cơ để bán giá chợ đen là ăn cướp. Dùng mưu mẹo rình rập, lén lút lấy của người là ăn trộm; cân non, đong thiếu, trốn thuế, lậu thuế, mượn của người ta mà không tìm cách trả lại cũng là ăn trộm. Có thể nói tóm một câu là: bất cứ hình thức nào, do lòng gian tham lấy của người bất chính đều là trộm cướp cả.

Nếu vì nghèo nàn túng thiếu, vợ ốm con đau, thiếu gạo thiếu thuốc, nên phải buộc lòng gian xảo, thì tội còn được châm chể; chứ đã giàu có, ăn sung mặc sướng, lên xe xuống ngựa mà còn lường gạt người lấy của, cướp công, để sống một cách vương giả trên mồ hôi nước mắt của kẻ nghèo đói, thì tội ác thật nặng nề!

Vì lý do gì Phật cấm trộm cướp?

Phật cấm trộm cướp vì những lý do sau đây:

a) *Tôn trọng sự công bằng*: Chúng ta không muốn ai lấy của mình, tại sao mình lại chăm chăm muốn đoạt của người? Quyền sở hữu cá nhân của ta, ta biết tôn trọng, thì tại sao ta lại chà đạp lên quyền sở hữu của người? Làm như thế là trái lẽ công bằng. Một xã hội mà thiếu công bằng thì không thể tồn tại lâu dài được.

b) *Tôn trọng sự bình đẳng*. Mỗi người đều có Phật tánh như nhau, tại sao ta lại muốn làm khổ người khác để ta được sung sướng? Tại sao ta lại muốn hưởng những đặc ân bất chính trong khi ta cũng chỉ là một con người như bao nhiêu con người khác?

c) *Nuôi dưỡng lòng từ bi*. Một khi vô ý đánh mất một vật gì hay một số tiền, ta dầu dầu buồn khổ, ăn không ngon, ngủ không yên, tại sao ta lại nở tâm lấy của người để cho người phải khóc than, đau khổ vì ta? Người ta thường nói: "Tiền tài là huyết mạch". Như vậy, kẻ cướp đoạt của người tức là cướp đoạt xương máu người, sát hại sinh mạng người vậy. Chỉ những người không có lòng thương người, tán tận lương tâm mới làm những việc đen tối như vậy. Còn ta, đã là Phật tử, đang cố gắng nuôi dưỡng lòng từ bi, ta không thể trộm cướp của ai được.

d) *Tránh nghiệp báo oán thù*. Trong xã hội có tổ chức, tôn trọng lẽ công bằng, thì tội trộm cướp bao giờ cũng bị trừng trị. Ăn trộm thì bị đưa ra tòa án tiểu hình, ăn cướp thì đưa ra tòa án đại hình. Khi chưa bị bắt, kẻ trộm cướp phải tìm trăm phương ngàn kế để trốn tránh, sống chui rúc trong bóng tối. Khi bị bắt, người trộm cướp phải bị trói buộc, tra khảo, ngồi tù, nhốt khám. Phận mình đã cực thân khổ trí, lại cho gia đình mình, cha mẹ, vợ con cũng buồn rầu, xấu hổ, và mất hết cả hy vọng ở tương lai.

Nhưng nếu luật pháp thế gian không trừng trị, thì người trộm cướp không thoát khỏi luật nhân quả nghiệp báo. Trộm cướp của người thì sẽ bị người trộm cướp lại, gây bao thù oán khổ đau. Phật dạy: "Người tham luyến sắc tài

không chịu rời bỏ, cũng như đứa bé luyến tiếc một chút mật dính trên lưỡi dao, thè lưỡi liếm, phải bị một cái họa đứt lưỡi" (Kinh Tứ Thập Nhị Chương). Chính thế, vì tham tiền của, lắm người đã tự gieo mình vào khám đường, vào địa ngục. Chúng ta hãy lắng nghe bài kệ cảnh tỉnh của vua Trần Thái Tông:

Tạc bích xuyên tường ý bất hư,
Thiên ban bách kế, khô vinh cầu;
Kim sanh cầu đắc tha nhơn vật,
Bất giác chung thiên thọ mã ngu.

Dịch:

*Khoét vách xoi tường chí những đâu,
Ngàn mưu trăm kế luống tham cầu;
Của người đâu có đời nay được,
Đời khác luôn luôn kiếp ngựa trâu.*

Vì những lý do trên, nên đức Phật cấm đệ tử trộm cướp.

Lợi ích của sự không trộm cướp

a) *Về phương diện cá nhân.* Người không gian tham thì đời sống hiện tại được an ổn, không bị đòi hỏi, giam cầm, tù tội, đi đâu cũng được người khác tin cậy, giao phó cho mình những địa vị quan trọng. Người không gian tham thì đời sau được hưởng phước báu giàu sang, an vui, và con cháu nhiều đời cũng nhờ thừa hưởng âm chất của ông bà, cha mẹ mà được vinh hiển.

b) *Về phương diện đoàn thể.* Nếu một ngày nào trong xã hội không ai có tâm gian tham, trộm cướp thì nhà không cần đóng cửa, cửa khỏi giữ gìn, vật đánh rơi không mất, thật không còn gì sung sướng hơn! Người ta khổ bởi không có của, nhưng kẻ có của nhiều cũng vẫn khổ, vì phải lo giữ gìn. Người không trộm cướp tức là đã âm thầm ban cho người khác sự an ổn rồi.

Nhà Nho có câu: "Nhơn phi nghĩa bất giao, vật phi nghĩa bất thủ". Huống chúng ta là Phật tử lại đi trộm cướp hay sao?.

---o0o---

3. Không được tà dâm

Tà dâm tức là muốn nói về sự dâm dục phi lễ phi pháp. Luật dạy người xuất gia ly tục phải dứt hẳn dâm dục, còn người tại gia thì không được tà dục. Khi vợ chồng có cưới hỏi đủ lễ gọi là chánh; ngoài ra, lén lút lang

chạ làm việc phi pháp gọi là tà. Nhưng nếu vợ chồng chánh thức đi nữa, mà ăn nằm không phải chỗ, gần gũi nhau không chừng mực thì cũng thuộc về tà dâm cả. Đó là nói về mặt thô thiển. Nói một cách vi tế hơn, thì phạm những sự phóng tâm đắm sắc, nghĩ ngợi bất chánh, chơi bời lả lơi, cũng thuộc về tà dâm cả.

Phật cấm tà dâm vì những lý do sau đây

a) *Tôn trọng sự công bình.* Mỗi người ai cũng muốn gia đình mình đầm ấm yên vui, vợ con mình đoan chánh, thì sao lại đi phá hại gia cang, làm nhục nhã tông môn người, đưa vợ con người vào con đường dâm loạn.

b) *Bảo vệ hạnh phúc gia đình.* Không gì đau khổ, đen tối hơn, khi một gia đình mà người chồng hoặc vợ có dạ riêng tư, tà vạy. Hạnh phúc đâu còn, khi chồng vợ không tin nhau ! Khi một gia đình lâm vào cảnh ấy, thì con cái sẽ xấu hổ, bê tha, cô cút, bà con không đoái hoài đến, sự nghiệp tan tành, làng xóm chê bai, danh giá hoen ố. Điều kiện thiết yếu để giữ vững hạnh phúc gia đình chính là lòng chung thủy của hai vợ chồng. Người ta thường bảo: "Thuận vợ thuận chồng, tát bể đông cũng cạn". Vì sự tà tâm của một trong hai người bạn đường mà trong gia đình thường xảy ra những sự ghen tương, cãi vã, đánh đập có khi đến gây án mạng. Có khi, để trả thù, người ta thường thấy xảy ra cái cảnh "ông ăn chả, bà ăn nem". Một người chồng đã tâm dò ngó vợ con người, thì chính vợ con họ cũng lăm le vạch rào sang nhà kẻ khác rồi. Họ phá hạnh phúc gia đình người, thì chính hạnh phúc gia đình họ cũng đã tan rã trước.

Cho nên cấm tà dâm là một điều kiện cần thiết để xây dựng hạnh phúc cho gia đình mình và gia đình người.

c) *Tránh oán thù và quả báo xấu xa.* Phật dạy: "Người ôm lòng ái dục cũng như kẻ cầm đuốc đi ngược gió, quyết bị nạn cháy tay" (Kinh Tứ Thập Nhị Chương). Thật vậy, người ta có tâm xấu xa đắm mê sắc dục, không sớm thì chày quyết bị hại: nếu không tan nhà mất nước, thì cũng gãy chân mất mạng bởi mũi sủng, ngọn gươm. Xưa nay những kết quả thảm khốc đen tối do sự đắm mê sắc dục gây ra không thiếu gì; chúng ta chỉ cần dò những chồng sách lịch sử hay chồng báo hằng ngày, sẽ thấy nhan nhản trong mỗi trang, mỗi đoạn.

Trong các sự oán thù, không có sự oán thù nào mãnh liệt bằng sự oán thù do sự lừa dối phụ rẫy về tình ái gây ra. Các cuộc án mạng xảy ra hằng ngày, phần lớn là kết quả của tà dâm.

Lợi ích của sự không tà dâm

Vì thế nên sự giữ giới cấm tà dâm sẽ có những lợi ích sau đây:

a) *Về phương diện cá nhân.* Kinh Thập Thiện nói: "Người thế gian không tà hạnh thì được hưởng bốn điều lợi như sau:

- Sáu căn (tai, mắt, mũi, lưỡi, thân, ý) đều được vẹn toàn.
- Trọn đời được người kính trọng.
- Đoạn trừ hết cả phiền lụy khuấy nhiễu.
- Cuộc tình duyên trọn đời không ai dám xâm phạm".

b) *Về phương diện đoàn thể.* Trong xã hội mà ai cũng không tà hạnh, thì gia đình được yên vui hạnh phúc, những sự *thương luân bại lý sẽ tiêu tan, những cảnh thù hiềm, chém giết không xảy ra nữa; con cái được mạnh khỏe, nâng niu, xã hội sẽ cường thịnh.

Nói tóm lại, cõi Ta Bà ô trọc, đau khổ này sẽ biến thành thế giới thanh tịnh, an vui.

---o0o---

4. Không được nói sai sự thật

Nói sai sự thật có 4 cách: Nói dối, nói thêu dệt, nói lưỡi hai chiều, nói lời hung ác.

a) *Nói dối hay nói láo,* là nói không thật, chuyện có nói không, chuyện không nói có; việc phải nói trái, việc trái nói phải; điều nghe nói không nghe, điều không nghe nói nghe; hoặc giả trước mặt khen dỗi, sau lưng chê mạt; hay khi ưa thì dịu ngọt thơm tho, khi ghét thì lại đắng cay chua chát. Tóm lại, ý nghĩa lời nói việc làm trước sau mâu thuẫn, trên dưới khác nhau, trong ngoài bất nhứt, đều thuộc về nói dối cả.

b) *Nói thêu dệt,* là việc ít xich cho nhiều, làm cho người nghe nổi sân hận; là trau tĩa lời nói, chuốt ngót giọng hay, lên hơi xuống giọng cho êm tai mát dạ để cám dỗ người nghe, làm cho người say mê đắm nhiễm; cũng có khi là nói biếm, nói bâm, nói châm, nói chích làm cho người nghe phải khổ sở. Tóm lại, bao nhiêu lời nói không đúng nghĩa chân thật, thêm bớt, cho đến văn chương phù phiếm, bóng bẩy làm cho kẻ nghe phải loạn tâm, sanh phiền não, đều gọi là nói thêu dệt cả.

c) *Nói lười hai chiều*, hay nôm na hơn, là nói "đòn xóc nhọn hai đầu", nghĩa là đến chỗ này thì về hòa với bên này để nói xấu bên kia, đến bên kia thì về phía với bên ấy để nói xấu bên này, làm cho bạn bè đang thân nhau trở lại chống nhau, kẻ ân người nghĩa chống đối, oán thù nhau.

d) *Nói lời hung ác*, là nói những tiếng thô tục, cộc cằn, chửi rủa, làm cho người nghe phải đau khổ, buồn rầu, sợ hãi.

Vì sao Phật cấm nói sai sự thật?

Phật cấm nói sai sự thật vì những lý do sau đây:

a) *Tôn trọng sự thật*. Đạo Phật là đạo như thật; người tu theo đạo Phật phải tôn trọng sự thật. Người quen *cối dối trá, không thiết tìm sự thật thì khó có thể chứng quả được. Chúng ta đang sống trong vọng tưởng, công việc chính của người tu hành là cố gắng phá tan vọng tưởng ấy để thấy được bản nguyện; nếu không làm được như thế mà trái lại còn chồng chất thêm cái vọng tưởng ấy với những sự dối trá lừa phỉnh nữa, thì thật là vô cùng trái đạo.

b) *Nuôi dưỡng lòng từ bi*. Cái động lực chính của sự dối trá là lòng ích kỷ, ác độc, muốn hại người để thỏa lòng dục vọng đen tối của mình. Người bị lừa dối, phỉnh gạt phải đau khổ vì mình, có khi phải mắc thù vương oán, có khi phải tan gia bại sản. Người tu hành mà làm như thế là đã tán tận lương tâm, đã bóp chết tình thương trong lòng họ rồi. Một khi lòng từ bi không có nữa, nghĩa là cái động lực chính đã mất, thì sự tu hành chỉ còn là giả dối, lừa bịp người, và tất nhiên không bao giờ có kết quả tốt.

c) *Bảo tồn sự trung tín trong xã hội*. Trong một gia đình, một đoàn thể, một xã hội mà không ai tin ai, thì mọi công cuộc từ nhỏ đến lớn đều thất bại. Trong đạo Nho, một trong 5 đức tánh căn bản là lòng tin. "Nhơn vô tín bất lập", đó là lời dạy của Khổng Tử. Hạnh phúc gia đình và xã hội không thể có được trong sự dối trá nghi ngờ, đổ kỵ.

d) *Tránh nghiệp báo khổ đau*. Lời nói tuy không phải là lưỡi kiếm, nhưng nó nguy hiểm hơn lưỡi kiếm, vì nó có hai mũi nhọn, một mũi đâm vào người khác và một mũi đâm vào chính người xử dụng nó. Ai ai chắc cũng chưa quên câu truyện thằng bé chăn cừu muốn đánh lừa hàng xóm, bằng cách la "Lửa! Lửa!", nhưng nó chỉ phỉnh người một lần; lần sau, nhà nó cháy thật, mặc dù nó kêu la thảm thiết cũng không ai thèm đến chữa nữa. Đây, người dối trá chỉ gây tai họa cho mình. Do đó, Phật dạy: "Phù sĩ xử thế phù tại

khẩu trung, sở dĩ trảm thân do kỳ ác ngôn", nghĩa là: Phàm kẻ ở đời, lưỡi búa bén nằm sẵn trong miệng, sở dĩ trảm chém mình là do lời nói ác. Đã đành nói ly gián, nói xuyên tạc là để hại người, nhưng khi đã làm hại người thì thế nào người cũng hại lại mình. "Ác lai ác báo" là thế. Để tránh sự thù hằn, tránh nghiệp dữ, chúng ta không nên dối trá, điều ngoa.

Lợi ích của sự không dối trá

a) *Về phương diện cá nhân.* Được người trọng nể, tin cậy, không ai oán hận thù hiềm; đi đâu cũng được người chung quanh dành cho một địa vị thân tín, niềm nở đón tiếp. Trong nghề nghiệp làm ăn, người chân thật được nhiều thân chủ, và được giao phó cho nhiều trọng trách quý báu.

b) *Về phương diện đoàn thể.* Gia đình và xã hội được đoàn thể trong sự tin cậy. Mọi công cuộc chung được xúc tiến có kết quả tốt. Đồng bào thương yêu, thông cảm nhau hơn.

Hạn chế: Nói dối là một tai họa lớn lao cho mình và xã hội. Tuy nhiên, cũng có vài trường hợp nên nói dối. Đó là khi nào vì lòng từ bi mà phải nói dối để cứu người hay vật. Nói dối phạm tội là trong trường hợp do lòng tham, sân làm động cơ thúc đẩy. Ngược lại, nếu do lòng từ bi thúc đẩy mà phải nói dối, thì không phạm tội.

---o0o---

5. Không được uống rượu

Tất cả những thứ có chất men làm say người, hay chất độc hại người đều không được uống. Chính mình không uống đã đành, mà cũng không được ép nài người khác uống. Ép nài, khuyến khích người khác uống, tội lại nặng hơn cả chính mình uống nữa. Lúc lâm bệnh nặng, uống các thứ thuốc không lành, lương y bảo phải dùng rượu hòa vào thuốc, thì tạm được dùng. Nhưng trước khi dùng phải bạch cho chúng Tăng biết. Khi hết bệnh, không được tiếp tục uống thuốc có hòa rượu ấy nữa.

Vì những lý do gì Phật cấm uống rượu?

- Phật cấm uống rượu vì những lý do sau đây:

a) *Bảo toàn hạt giống trí tuệ.* Rượu còn nguy hiểm hơn thuốc độc. Một chén thuốc độc ta uống vào chết ngay, nhưng chỉ chết một thân hiện tại, chứ rượu

uống vào làm mất giống trí tuệ, phải chết đi sống lại vô số kiếp. Vì thế, để bảo toàn hạt giống trí tuệ quý báu, Phật cấm uống rượu.

b) Ngăn ngừa những nguyên nhân sanh ra tội lỗi. Rượu chính nó không phải là một tội lỗi như sát sanh, trộm cướp, tà dâm, nhưng nó có thể làm nhân cho những tội lỗi kia sanh ra. Khi đã uống rượu vào say sưa, thì tội nào cũng có thể phạm được. Dưới đây là một câu chuyện để chứng minh điều đó:

Một anh nông phu kia đang cày ruộng giữa đồng, bỗng thấy hiện ra sừng sững trước mặt mình một hung thần to lớn, kỳ dị, hăm giết anh. Anh kinh sợ, khóc lóc xin tha mạng. Vị hung thần bảo:

- Nếu người làm được trong ba việc này thì ta tha chết cho: hoặc là giết cha người, hoặc là đánh mẹ người hay uống hết lít rượu để trên bàn nhà người.

Anh nông phu suy nghĩ một hồi trả lời:

- Xin Ngài cho con được uống lít rượu.

Ác thần nghe xong, có vẻ hài lòng, rồi biến mất.

Trưa hôm ấy, anh nông phu về nhà, thấy lít rượu mà ông thân mua để đãi khách, vì nhà sắp có giỗ, anh ta vội vàng chụp lấy, nốc cạn một hơi. Cha anh thấy đưa con hỗn láo, nắm gậy xông lại đánh mắng con. Ma men đã thấm, anh ta không còn biết phải trái, giựt gậy của cha, đánh ông một cây chết tốt ! Bà mẹ chạy đến ôm con la làng. Anh ta chưa hả cơn giận, đánh mẹ túi bụi. Làng xóm chạy lại bắt anh dẫn lên quan vì tội giết cha đánh mẹ. Tỉnh lại anh mới biết uống rượu là tội nặng nhất trong 3 điều mà hung thần đã bắt anh làm.

Tóm lại, rượu gây rất nhiều tội lỗi. Sau đây 10 tai hại của rượu mà trong Kinh đã nói đến:

- Cửa cái rơi mất;
- Tăng trưởng lòng giận 嗔;
- Trí tuệ kém dần;
- Sự nghiệp chẳng thành;
- Thân tâm nhiều khổ;
- Thân hay tật bệnh;
- Tâm sân hận bùng bột, ưa cãi lẫy;

- Phước đức tiêu mòn;
- Tuổi thọ giảm bớt;
- Mạng chung đọa vào địa ngục.

Lợi ích của sự cấm rượu

a) *Về phương diện cá nhân.* Người không uống rượu thì tránh được 10 điều hại vừa kể trên: không mất tiền của, thân ít bệnh tật, không sinh lòng ác độc giết hại, bớt nóng giận, trí tuệ tăng trưởng, tuổi thọ càng cao v.v...

b) *Về phương diện đoàn thể.* Gia đình được yên vui, con cái ít bệnh tật, xã hội được hòa mục, nòi giống được hùng cường.

---o0o---

C. KẾT LUẬN

1. Phật tử không giữ giới không phải là Phật tử

Chúng ta đã thấy công dụng thiết thực và lợi ích của năm giới về phương diện cá nhân và đoàn thể. Nếu Tam Quy là nền tảng, thì Ngũ Giới là 5 nấc thang của người Phật tử tại gia để bước dần lên Thánh quả. Trong bước đầu, người Phật tử nếu có thể phát nguyện giữ cả năm giới thì càng tốt; nếu vì nhiều sự ràng buộc chưa thể giữ được cả năm giới thì có thể giữ vài giới mà mình thấy có thể thực hành được như: không uống rượu, không nói dối. Rồi với sự tinh tấn và Bồ Đề Tâm đồng mãnh, ta tiếp tục phát nguyện giữ thêm những giới khác như không trộm cắp, không tà dâm... Nhưng đã phát nguyện giữ giới nào thì giữ cho trung kiên, đừng có một bước tiến tới, hai bước thoái lui, dừng dằng như thế mãi thì không bao giờ đi đến đâu cả.

Nếu người Phật tử mà không giữ được giới nào, thì sao gọi được là Phật tử? Người thường, không theo Phật mà còn có thể giữ đúng tư cách như không uống rượu, không nói dối, không trộm cắp *thay, huông hồ là Phật tử? Ta đến với đạo Phật là vì muốn vượt lên trên đời tầm thường của thế nhân. Nếu chúng ta vào đạo rồi mà vẫn tiếp tục cuộc đời thường của thế nhân, thì đó là chúng ta muốn làm hoen ố đạo, chứ không phải là ngưỡng mộ đạo.

Cho nên, người Phật tử phải cố gắng giữ giới để cho xứng đáng với danh nghĩa của mình, để đem hạnh phúc đến cho mình và chúng sanh.

---o0o---

2. Người không theo đạo Phật cũng nên giữ giới

Năm giới nói trên không có gì là cao siêu, huyền bí. Đó là bài học công dân thông thường mà bất cứ một xã hội nào, một quốc gia nào muốn phồn thịnh, hùng cường cũng không thể bỏ sót được. Cho nên 5 điều luật ấy không phải chỉ để áp dụng riêng chi giới Phật tử, mà còn chung cho tất cả những ai muốn sống một cuộc sống lành mạnh, an vui, có lẽ nghĩa và tiến bộ.

Một xã hội mà mọi phần tử đều thực hiện được 5 giới cấm ấy, thì đó là một xã hội gương mẫu, văn minh như thế giới.

(Trích từ Phật Học Phổ Thông)

---o0o---

HẾT